TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 667/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 16 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1118/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn" giữa:

* Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Tố H, sinh năm 1989,
Địa chỉ: số 338/1 đường H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh,

* Bị đơn: Ông Tào Trần Bá T, sinh năm 1981
Địa chỉ: số 338/1 đường H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Tố H, sinh năm 1989 và ông Tào Trần Bá T, sinh năm 1981.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Tố H và ông Tào Trần Bá T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01/2010 ngày 16/7/2010 của Ủy ban nhân dân phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

2.2. Về con chung: Ông Tào Trần Bá T được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Tào Thiên P (nam), sinh ngày 14/9/2010 và có quyền yêu cầu bà Huỳnh Thị Tố H cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của ông T.

Bà Huỳnh Thị Tố H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Ông Tào Trần Bá T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà Huỳnh Thị Tố H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp bà Huỳnh Thị Tố H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của bà Huỳnh Thị Tố H.

Trong trường hợp ông Tào Trần Bá T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà Huỳnh Thị Tố H hoặc người thân thích, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Phương thức cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Huỳnh Thị Tố H tự nguyện nộp nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012082 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà H và ông T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng cho bà Huỳnh Thị Tố H theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012082 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường P, quận T, TP.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Oánh